

Số: 355/QĐ-ĐTKDV

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần
của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn**

TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 30/03/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 26/4/2019 của Hội đồng thành viên về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 6/3/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2020;



Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-ĐTKDV ngày 13/3/2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phân bổ chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 12/10/2018 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về ban hành Quy chế mẫu bán đấu giá cả lô cổ phần tại doanh nghiệp niêm yết/đăng ký giao dịch của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thực hiện đấu giá tại Sở Giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết số 211/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 19/8/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về Chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn;

Căn cứ Giấy Ủy quyền số 35/ĐTKDV-VPĐH ngày 21/8/2020 của Tổng giám đốc về việc điều hành công việc;

Xét đề nghị của Chi nhánh phía Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, sau đây gọi tắt là “Quy chế”.

Điều 2: Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cả lô 482.856 cổ phần sở hữu của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 351/QĐ-ĐTKDV ngày 28/8/2020 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Giao Chi nhánh phía Nam chủ trì phối hợp với HOSE, Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt, Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, các đơn vị và cá nhân liên quan của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước để thực hiện bán cổ phần theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- HĐTV SCIC (để b/c);
- TGD (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT, CNPN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Song Lai

**QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH CẢ LÔ CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 352/QĐ-ĐTKDV ngày 13 tháng 9 năm 2020 của
Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước)*

**CHƯƠNG I.
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định việc chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán 482.856 cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (sau đây gọi là cổ phiếu “SMA”) thuộc sở hữu của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc “Bên chuyển nhượng”), và thực hiện giao dịch thỏa thuận ngoài sàn giao dịch chứng khoán, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 1.2. Đợt chào bán cạnh tranh này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu SMA được chào bán theo thực tế/hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Quy chế (hoặc “Quy chế chào bán cạnh tranh”)* là Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn.
- 2.2. *Chào bán cạnh tranh cả lô* là phương thức chào bán cổ phần có sự cạnh tranh về giá để tiếp tục thực hiện chuyển nhượng phần vốn nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (sau khi đã bán đấu giá công khai cả lô không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết). Số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh được xác định theo một lô, nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh phải đăng ký và đặt mua toàn bộ số cổ phần của lô đó. Các cụm từ “chào bán cạnh tranh” trong Quy chế này được hiểu là “chào bán cạnh tranh cả lô”.

- 2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (viết tắt là "SMA").
- 2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (viết tắt là "SCIC").
- 2.5. *Các Đơn vị tư vấn* là Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (viết tắt là "Rồng Việt") và Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Công ty cổ phần Tư vấn dịch vụ về Tài sản và Bất động sản DATC (viết tắt là "DCSC"). Rồng Việt và DCSC được SCIC thuê để thực hiện tư vấn cho việc bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn.
- 2.6. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* là Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là "HOSE"), theo Hợp đồng ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn.
- 2.7. *Đại lý chào bán cạnh tranh* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức chào bán cạnh tranh trên cơ sở hợp đồng đại lý với SCIC.
- (Danh sách Đại lý chào bán cạnh tranh tại *Phụ lục 01* của Quy chế này).
- 2.8. *Hội đồng chào bán cạnh tranh* là tổ chức do HOSE thành lập, với thành phần gồm đại diện HOSE, SCIC, Rồng Việt và Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn và đơn vị liên quan (nếu có), để thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định. Đại diện SCIC làm Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh.
- 2.9. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong nước; tổ chức trong nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 2.10. *Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.
- 2.11. *Mức giá sàn* là mức giá sàn do Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu SMA vào ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 2.12. *Giá đặt mua hợp lệ* là mức giá **01 (một) cổ phần** được xác định không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 2.13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh ($10\% \times \text{tổng số cổ phần đặt mua} \times \text{Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh}$) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc trước để đảm bảo quyền tham gia chào bán cạnh tranh và bảo đảm thực hiện theo Quy chế này. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và không bao gồm phí chuyển khoản theo quy định cụ thể tại Khoản 7.4 Điều 7 Quy chế này. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi và không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với SCIC trong mọi trường hợp.

- 2.14. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đáp ứng điều kiện, tiêu chí và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.
- 2.15. *Cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần* là cuộc chào bán cạnh tranh được thực hiện khi có từ 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia, đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này.
- 2.16. *Các trường hợp chào bán cạnh tranh cả lô không thành công* bao gồm:
- Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
 - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ;
 - Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh nhưng từ chối không mua;
 - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh theo quy định của Quy chế chào bán cạnh tranh.
- 2.17. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.18. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng bị hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ và tỷ lệ sở hữu.
- 3.4. Cam kết hiểu nguyên tắc giá cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh có thể tăng cao hơn mức Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của

doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật. Trong trường hợp này, các Nhà đầu tư sẽ phải đặt mua với mức giá theo quy định tại Khoản 4.9 Điều 4 Quy chế này.

- 3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán cạnh tranh và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Trong đó bao gồm nguyên tắc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định tại Khoản 10.5 Điều 10 Quy chế này, Nhà đầu tư có khả năng chỉ trúng giá một phần số cổ phần của cả lô cổ phần chào bán.
- 3.6. Cam kết thực hiện nộp hồ sơ chứng minh năng lực theo quy định tại Khoản 7.1 Điều 7 Quy chế này trước khi thực hiện công bố thông tin và làm các thủ tục đăng ký, tham gia mua cổ phần.
- 3.7. Nhà đầu tư khi tham mua cổ phần tại cuộc chào bán cạnh tranh này thì không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC (Thông tư 219) ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán phải thực hiện báo cáo Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, SCIC và công bố thông tin theo hình thức báo cáo Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trước ngày tổ chức chào bán cạnh tranh ít nhất 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua theo mẫu đính kèm (Mẫu 07 – Thông báo trong trường hợp nhà đầu tư có ý định mua đạt/vượt tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai).
- 3.8. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo thời hạn quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trước ngày tổ chức chào bán cạnh tranh và các quy định pháp luật có liên quan.
- 3.9. Nhà đầu tư nước ngoài/Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của Nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia mua cổ phần SMA tại đợt chào bán này do bị hạn chế tỷ lệ về ngành nghề kinh doanh đầu tư.
- 3.10. Cam kết mỗi tổ chức/cá nhân chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một tổ chức/cá nhân khác khi đăng ký và tham dự chào bán cạnh tranh. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123. Nhà đầu tư trong nước phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.
- 3.11. Cam kết chấp thuận toàn bộ nội dung của Quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

Chương II.

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về đợt chào bán

- 4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (Mã giao dịch: SMA)
- 4.2. Số lượng cổ phần chào bán : 482.856 cổ phần (tương ứng 2,54% vốn điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn) (bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần)
- 4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- 4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh: 16.700 đồng/cổ phần
- 4.6. Bước giá : 100 đồng
- 4.7. Hình thức chào bán cạnh tranh: Chào bán cạnh tranh cả lô, trong đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- 4.8. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá là cả lô toàn bộ số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh. Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.
- 4.9. Giá đặt mua hợp lệ: là mức giá 01 (một) cổ phần không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 4.10. Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh.

Điều 5. Công bố thông tin

SCIC phối hợp với HOSE, SMA, Rồng Việt và các Đại lý chào bán cạnh tranh công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh trên các phương tiện như sau:

- 5.1. Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt:
 - Công bố trên 03 (ba) số liên tiếp của 01 tờ báo Trung ương (Báo Đầu Tư), 01 tờ báo địa phương phát hành tại địa phương nơi SMA đăng ký hoạt động (Báo Người Lao Động) và 01 tờ báo địa phương nơi SCIC đăng ký hoạt động (Báo Hà Nội Mới);
 - Công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của Rồng Việt: www.vdsc.com.vn
- 5.2. Các Đại lý chào bán cạnh tranh: trên website chính thức của mình.
- 5.3. HOSE công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của HOSE: www.hsx.vn
- 5.4. SCIC công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của SCIC: www.scic.vn
- 5.5. SMA công bố thông tin tại trụ sở chính và trên website của SMA: www.saigonmachinco.com

5.6. Nội dung thông tin đăng tải trên website:

Đăng tải trong tối thiểu 20 ngày từ ngày 04/09/2020 các nội dung:

- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại SMA;
- Quy chế này;
- Bản công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại SMA;
- Tài liệu liên quan khác (nếu có).

Điều 6. Đối tượng và điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

6.1 Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh

6.1.1. Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước:*
 - ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.
- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần đăng ký mua của từng Nhà đầu tư trong nước đăng ký mua.

6.1.2. Các đối tượng sau không được tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần SMA tại đợt chào bán này:

- ✓ Thành viên Hội đồng chào bán cạnh tranh;
- ✓ Công ty con của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- ✓ Các Đơn vị tư vấn;
- ✓ Nhà đầu tư nước ngoài và các đơn vị tài chính trung gian nhận Ủy thác đầu tư của Nhà đầu tư nước ngoài.

6.2 Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã nộp hồ sơ năng lực theo Quy chế;
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.

- Có Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh theo đúng mẫu và nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt chào bán cạnh tranh chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong đợt chào bán cạnh tranh này.
- Trường hợp nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh với tư cách cá nhân, đồng thời cũng là người đại diện theo pháp luật và/hoặc theo uỷ quyền của người khác tham gia chào bán cạnh tranh với tư cách của người khác đó thì khi tham dự chào bán cạnh tranh bắt buộc phải có thêm cam kết bằng văn bản của các bên liên quan về việc không phản đối người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được uỷ quyền tham gia chào bán cạnh tranh với tất cả các tư cách khác nhau trong cuộc chào bán cạnh tranh và tự nguyện chấp nhận những xung đột lợi ích xảy ra (nếu có) sau khi có kết quả chào bán cạnh tranh.

Điều 7. Thủ tục nộp hồ sơ năng lực, đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp Tiền đặt cọc

Nhà đầu tư nộp hồ sơ năng lực cho SCIC để nhận xác nhận của SCIC đã nộp hồ sơ năng lực trước khi thực hiện công bố thông tin theo Khoản 3.7 Điều 3 (nếu có) và đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh như sau:

- Thời gian nộp hồ sơ năng lực: từ ngày 07/09/2020 đến 16h00 ngày 16/09/2020.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Chi nhánh phía Nam, SCIC, Số 16 Trương Định, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hồ sơ năng lực gồm:
 - Giấy đăng ký kinh doanh/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản công chứng hợp lệ);
 - Xác nhận của Ngân hàng về số dư tài khoản của Nhà đầu tư tối thiểu bằng số Tiền đặt cọc mua cả lô cổ phần;

Trong trường hợp không chấp thuận Nhà đầu tư tham gia phiên chào bán cạnh tranh cả lô, SCIC sẽ có trả lời bằng văn bản trong vòng 02 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ năng lực của Nhà đầu tư và trước 14h00 ngày 18/09/2020.

- Thời gian làm thủ tục đăng ký: Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh từ ngày 18/09/2020 đến 16h00 ngày 24/09/2020 (sau khi thủ tục nộp hồ sơ năng lực của nhà đầu tư hoàn tất theo Khoản 7.1 Điều này).
- Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh: văn phòng của các Đại lý chào bán cạnh tranh theo thông tin tại danh sách Đại lý chào bán cạnh tranh đính kèm Quy chế này.

7.4. mua (cả lô) tính theo Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh. Tiền đặt cọc không bao gồm phí chuyển khoản được tính theo công thức sau:

Tiền đặt cọc = số lượng cổ phần đăng ký x Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh x 10%

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.3 Điều này.

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC tương ứng với từng Đại lý chào bán cạnh tranh (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm tại *Phụ lục 01* Quy chế này.

- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua 482.856 cổ phần của SCIC tại SMA".

Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu SCIC đã nhận được Tiền đặt cọc được chuyển vào tài khoản của SCIC trước 16h00 ngày 24/09/2020.

• ***Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước***

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
- Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

• ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***

- Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy xác nhận thông tin về tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính), kèm theo bản chính CMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Xác nhận của SCIC về việc Nhà đầu tư đã nộp hồ sơ năng lực;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

tranh gửi Đại lý chào bán cạnh tranh theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 02*). Trường hợp hủy đăng ký chào bán cạnh tranh, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia chào bán cạnh tranh gửi Đại lý chào bán cạnh tranh theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 03*). Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia chào bán cạnh

tranh phải là bản chính và gửi cho Đại lý chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

- 8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.6 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Đại lý chào bán cạnh tranh* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh (Mẫu 06)*.
- 8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*. *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ là:
- *Phiếu do Đại lý chào bán cạnh tranh* cấp, có đóng dấu treo của Đại lý chào bán cạnh tranh và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - *Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát*;
 - *Phiếu ghi một mức giá duy nhất*;
 - Giá đặt mua là giá trên **01 (một) cổ phần**, phải không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
 - Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức khối lượng đăng ký;
- 8.3. *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* phải được bỏ trong phong bì dán kín. Trường hợp Nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hoặc *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị Đại lý chào bán cạnh tranh (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* mới (*Mẫu 04*) muộn nhất 1 giờ (60 phút) trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh. *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* cũ sẽ không còn giá trị.
- 8.4. Nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Nhà đầu tư hoặc người đại diện được ủy quyền bỏ bản chính *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh trực tiếp* vào thùng phiếu được niêm phong tại *Tổ chức chào bán cạnh tranh* theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 38 217 713 Fax: (028) 38 217 452
Thời gian bỏ phiếu từ: 9h00 đến 14h00 ngày 25/09/2020
- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* được tính là thời điểm Tổ chức chào bán cạnh tranh ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* đã nộp.
- Những *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* nộp đúng hạn sẽ được HOSE tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh

- 9.1 Hết thời hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, HOSE sẽ kiểm tra, chốt danh sách

Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, SMA và các Đại lý chào bán cạnh tranh trước 17h00 ngày 24/09/2020. SCIC, HOSE, SMA và các Đại lý chào bán cạnh tranh sẽ công bố thông tin trên trang website của mình các nội dung sau:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
- Mức giá đặt mua hợp lệ tại cuộc chào bán cạnh tranh;
- Thời hạn nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh: chậm nhất 14h00 ngày 25/09/2020;
- Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh: 14h30 ngày 25/09/2020.

9.2 Phiên chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh và việc chào bán cạnh tranh sẽ áp dụng Khoản 14.1 Điều 14 Quy chế.

Điều 10. Tổ chức chào bán cạnh tranh và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên chào bán cạnh tranh:

- Thời gian bắt đầu: **14h30 ngày 25/09/2020**
- Địa điểm: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 38 217 713 Fax: (028) 38 217 452

10.2. Đối tượng tham dự cuộc chào bán cạnh tranh: các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, các Đại lý chào bán cạnh tranh có nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự, Hội đồng chào bán cạnh tranh, đại diện HOSE, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Hội đồng chào bán cạnh tranh) mới được vào phòng tổ chức phiên chào bán cạnh tranh.

10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, Hội đồng chào bán cạnh tranh tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.

10.4. *Nhập Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Tại thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, Hội đồng chào bán cạnh tranh kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*, Tổ chức chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc chào bán cạnh tranh.

10.5. Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Nhà đầu tư trả giá cao nhất và không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh và Mức

giá sàn tại ngày chào bán cạnh tranh được quyền mua toàn bộ số cổ phần chào bán.

- Trường hợp có trên một (01) nhà đầu tư đặt giá cao nhất bằng nhau, Tổ chức thực hiện bán chào bán cạnh tranh cổ phần sẽ phối hợp với SCIC thực hiện xác định kết quả trúng giá của nhà đầu tư theo công thức như sau:

$$\text{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần chào bán cạnh tranh cả lô} \times \text{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá bằng nhau bị lẻ đến hàng thập phân, Tổ chức chào bán cạnh tranh sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng đơn vị của Nhà đầu tư để dồn vào cho 01 Nhà đầu tư có mã số nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh nhỏ nhất (ưu tiên về thời gian) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp.
- Giá bán là giá chào bán cạnh tranh thành công của nhà đầu tư, theo đó nhà đầu tư trúng giá ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.
- Trường hợp chỉ có một (01) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ khi cuộc chào bán cạnh tranh đã được tổ chức, Nhà đầu tư đó phải mua cả lô cổ phần đã đăng ký theo mức giá đặt mua.
- Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; Tổ chức chào bán cạnh tranh, SCIC và đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

Điều 11. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho Nhà đầu tư

- 11.1 Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm: Công bố kết quả chào bán cạnh tranh cho các đối tượng tham dự cuộc chào bán cạnh tranh ngay sau khi kết thúc phiên chào bán cạnh tranh.
- 11.2 HOSE, SCIC, SMA và các Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần tại địa điểm chào bán cạnh tranh, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức chào bán cạnh tranh, SCIC và thông báo cho nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh kết quả trúng giá trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 11.3 Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư trúng giá hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12. Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

- 12.1. Giá thanh toán của Nhà đầu tư là mức giá Nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức chào bán cạnh tranh, không thấp hơn mức Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 12.2. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần theo Khoản 12.3 dưới đây trên cơ sở kết quả chào

bán cạnh tranh của Nhà đầu tư trúng giá muộn nhất là ngày 02/10/2020. Nhà đầu tư thực hiện thanh toán đảm bảo SCIC nhận được tiền thanh toán mua cổ phần chậm nhất trong ngày 02/10/2020.

12.3. Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư trúng giá được xác định bằng tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần trúng giá theo kết quả chào bán cạnh tranh trừ Tiền đặt cọc. Thông tin thanh toán như sau:

- Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Số tài khoản: 99010000000326
- Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Hội sở chính
- Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) nộp Tiền thanh toán mua 482.856 cổ phần của SCIC tại SMA".

12.4. SCIC thực hiện các thủ tục để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá theo quy định.

Điều 13. Các trường hợp vi phạm

13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:

- a. Không nộp hoặc nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đúng thời gian quy định tại Khoản 8.4 Điều 8 Quy chế này mà không do các nguyên nhân bất khả kháng được Hội đồng chào bán cạnh tranh chấp thuận trước thời điểm bắt đầu cuộc chào bán cạnh tranh lúc 14h30 ngày 25/09/2020;
- b. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không phải Phiếu do Đại lý chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của Đại lý chào bán cạnh tranh;
- c. Phiếu không ghi giá đặt mua hoặc không xác định được giá đặt mua hoặc ghi sai bước giá hoặc ghi giá đặt mua thấp hơn Giá đặt mua hợp lệ theo quy định tại Khoản 4.9 Điều 4 Quy chế này;
- d. Nhà đầu tư đã đăng ký nhưng không đặt mua;
- e. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc và không được mua cổ phần.

Trường hợp Nhà đầu tư chỉ trúng giá một phần của cả lô cổ phần chào bán (do có trên 1 nhà đầu tư cùng trả giá cao nhất bằng nhau) và không thanh toán toàn bộ tiền mua cho số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này thì Nhà đầu tư không được hoàn trả tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh.

- f. Không thực hiện giao dịch mua cổ phần và thanh toán theo đúng quy định tại Điều 12 Quy chế này.

- 13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều này) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng chào bán cạnh tranh sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia chào bán cạnh tranh và/hoặc có được hoặc không được nhận lại Tiền đặt cọc.

Điều 14. Xử lý các trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh công khai không thành công

- 14.1. Trong các trường hợp chào bán cạnh tranh công khai không thành công, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh /ngày tổ chức chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh thông báo cho SCIC về cuộc chào bán cạnh tranh công khai không thành công.
- 14.2. Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công theo quy định tại Khoản 14.1 Điều này mà chỉ có 01 (một) nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của Quy chế này, SCIC sẽ thực hiện bán thỏa thuận trực tiếp cho nhà đầu tư đó với giá do nhà đầu tư đề xuất bằng văn bản (Mẫu 08 kèm theo Quy chế) thỏa mãn quy định tại Điều 4 Quy chế và thực hiện ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn (Mẫu 09 kèm theo Quy chế) trước 17h00 ngày 25/09/2020. Nhà đầu tư thực hiện thủ tục thanh toán tiền mua cổ phần và phải đảm bảo SCIC sẽ nhận được tiền mua cổ phần chậm nhất ngày 02/10/2020 theo quy định về thanh toán tại Khoản 12.3 Điều 12 Quy chế. Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho SCIC không thấp hơn Giá khởi điểm và giá sàn của ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn.

Trường hợp nhà đầu tư không có văn bản đề nghị mua thỏa thuận gửi tới SCIC (theo Mẫu 08) và/hoặc không ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn trước 17h00 ngày 25/09/2020, đợt Chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần và bán thỏa thuận cả lô cổ phần của SCIC tại SMA được coi là không thành công. Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư từ chối mua thỏa thuận sẽ được hoàn trả lại theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 15. Xử lý Tiền đặt cọc

- 15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:
- a. Nhà đầu tư đã tham dự chào bán cạnh tranh nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế;
 - b. Cuộc chào bán cạnh tranh bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3.5 Điều 3 Quy chế này;
 - c. Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này;
 - d. Cuộc chào bán cạnh tranh không được tổ chức theo quy định tại 0 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia chào bán cạnh tranh;
 - e. Các trường hợp khác theo xem xét của Hội đồng chào bán cạnh tranh.
- 15.2. Các Đại lý chào bán cạnh tranh, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề

xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng) trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

- 15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của các Đại lý chào bán cạnh tranh, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 Quy chế này sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc.
- 15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt chào bán cạnh tranh này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 Quy chế này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16. Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

- 16.1. Quyết định Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh.
- 16.2. Ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ chào bán cạnh tranh với HOSE. Gửi HOSE các tài liệu liên quan đến chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở các tài liệu do tổ chức tư vấn soạn thảo và thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.
- 16.3. Ký Hợp đồng dịch vụ với các công ty chứng khoán làm đại lý.
- 16.4. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành. Ban hành Quy chế theo quy định.
- 16.5. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu xảy ra một trong các trường hợp như: (1) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh; hoặc (2) Nhà đầu tư thuộc diện chào mua công khai được miễn chào mua công khai nhưng không thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- 16.6. Phối hợp với HOSE đăng tải thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này và đăng tải thông tin về Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai đã thực hiện báo cáo HOSE và SCIC.
- 16.7. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.
- 16.8. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho các Đại lý chào bán cạnh tranh hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc, cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh.
- 16.9. Phối hợp với HOSE trong việc xác nhận và thông báo kết quả đăng ký theo quy định tại Khoản 9.1 Điều 9 Quy chế này.

- 16.10. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 21.7 Điều 21, SCIC sẽ được quyền từ chối thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 16.11. Công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.
- 16.12. Quyết định và thực hiện việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.
- 16.13. Xử lý đối với trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.
- 16.14. Quyết định tuyên bố hủy kết quả chào bán cạnh tranh nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi chào bán cạnh tranh.
- 16.15. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của SCIC được quy định tại Quy chế này và các trách nhiệm của chủ sở hữu số cổ phần bán chào bán cạnh tranh.
- 16.16. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt chào bán cạnh tranh.

Điều 17. Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

- 17.1. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh.
- 17.2. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 18. Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý chào bán cạnh tranh

- 18.1. Ký hợp đồng đại lý chào bán cạnh tranh với SCIC.
- 18.2. Phối hợp với SCIC và HOSE thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý chào bán cạnh tranh các thông tin về việc chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.
- 18.3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.
- 18.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.
- 18.5. Kiểm tra điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh, nhập các thông tin về đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của các Nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh của HOSE, và phát *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện.

Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).

- 18.6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống chào bán cạnh tranh của HOSE.
- 18.7. Trong thời hạn theo quy định tại Khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này, Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thông báo cho HOSE danh sách nhà đầu tư thay đổi hoặc hủy đăng ký (nếu có), và nộp bản gốc đơn đề nghị thay đổi tham gia chào bán cạnh tranh hoặc đơn đề nghị hủy tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Hội đồng chào bán cạnh tranh trước 14h00 ngày 25/09/2020.
- 18.8. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo HOSE và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:
- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân);
 - Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân).
- 18.9. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định hoặc không thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này, Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm hướng dẫn Nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh để đăng ký lại hoặc thực hiện công bố thông tin (nếu chưa công bố) trước thời điểm hết hạn đăng ký đúng theo quy định nếu Nhà đầu tư vi phạm quy định.
- 18.10. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.7 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp, gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.
- 18.11. Thông báo, gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả chào bán cạnh tranh.
- 18.12. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư cho SCIC sau khi hoàn tất chào bán cạnh tranh.

Điều 19. Trách nhiệm và quyền hạn của Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- 19.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 19.2. Thống nhất với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh theo đúng quy định.
- 19.3. Yêu cầu SCIC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 19.4. Quyết định thành lập và cử nhân sự tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh.
- 19.5. Thực hiện công bố thông tin trên website của HOSE về phiên chào bán cạnh tranh theo quy định tại Điều 5 và Điều 9 Quy chế này.
- 19.6. Công bố thông tin ngay khi Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua khối lượng cổ phần dẫn đến tỷ lệ

sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai thực hiện báo cáo HOSE.

- 19.7. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các Nhà đầu tư.
- 19.8. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 19.9. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho các Nhà đầu tư ngay tại phiên chào bán cạnh tranh.
- 19.10. Chuyển giao Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh cho SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.
- 19.11. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc chào bán cạnh tranh cổ phần phù hợp với Hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại SMA và quy định của pháp luật.
- 19.12. Chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại liên quan đến phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của HOSE được quy định tại Quy chế này.

Điều 20. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh

- 20.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 20.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
- 20.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.
- 20.4. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.
- 20.5. Hội đồng chào bán cạnh tranh hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh.

Điều 21. Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh

- 21.1. Điền Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Đại lý chào bán cạnh tranh.
- 21.2. Phải có tài khoản lưu ký chứng khoán hoặc tài khoản giao dịch chứng khoán (đối với tất cả các nhà đầu tư) khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.
- 21.3. Nộp hồ sơ năng lực theo quy định tại Điều 7 Quy chế này;
- 21.4. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc bằng VNĐ vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 21.5. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 21.6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 21.7. Nhà đầu tư có nhu cầu đặt mua với khối lượng đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán phải thực hiện báo cáo Hội đồng chào bán cạnh tranh, HOSE, SCIC, và công bố thông tin trước khi thực hiện 07 ngày về số lượng cổ phần dự kiến mua. Nếu không thực hiện công bố thông tin theo quy định này, nhà đầu tư sẽ bị loại và không được tham gia cuộc chào bán cạnh tranh.
- 21.8. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị

trường chứng khoán.

21.9. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 22. Luật điều chỉnh; Cơ quan giải quyết tranh chấp

22.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

22.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

- (a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.
- (b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.
- (c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.

Điều 23. Quy định khác

SCIC, HOSE, Các Đơn vị tư vấn và các Đại lý chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán cạnh tranh.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.



**TÔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Song Lai

Phụ lục 01: Danh sách các đại lý chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

Stt	Tên công ty chứng khoán & website	Đại lý đầu giá		Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Mở tại ngân hàng
		Miền Bắc	Miền Nam và miền Trung			
1	Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt www.vdsc.com.vn		Tầng 1-2-3-4, số 141 Nguyễn Du, Quận 1, Tp.HCM	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	141000000312	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
	Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt www.vcsc.com.vn	109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (CN.Hà Nội)	Tầng 3 tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.HCM (trụ sở mở rộng). Tầng 6 tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM (PGD Nguyễn Công Trứ).	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	0011002550084	Vietcombank - Sở Giao dịch
3	Công ty cổ phần Chứng khoán TP.HCM www.hsc.com.vn	66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (CN.Hà Nội)	Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 1, Tp.HCM (PGD.Lê Lai);	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	148000000315	Vietinbank – Chi nhánh Hà Nội
	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt www.bvsc.com.vn	Tầng 2&3, số 72 Trần Hưng Đạo, P.Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội (trụ sở) Số 94 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (PGD số 1)	Lầu 8, số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh (chi nhánh)	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	999999999991	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính

Mẫu 01

*(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của
Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: (Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (%):
.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn.

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (%):.....

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ **Tên chủ tài khoản:**

+ **Số tài khoản:**

+ **Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):**

Tài khoản chứng khoán số:..... **Mở tại:**

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền):

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Tôi/chúng tôi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn được chào bán của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), cụ thể như sau:

- Số cổ phần đăng ký mua: 482.856 cổ phần
(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần).
- Số tiền đặt cọc đã nộp:đồng

(Bằng chữ:đồng),
tương ứng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (.....
đồng/cổ phần).

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Các thông tin của Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.
- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung thông tin khác liên quan đến Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn cũng như Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn và tự nguyện tham dự chào bán cạnh tranh do Quý Cơ quan tổ chức.
- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế bán chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần và kết quả chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần do Quý Cơ quan công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ

Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Mẫu 02

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: (Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Mã số nhà đầu tư (khi đăng ký tham gia cuộc chào bán cạnh tranh mua cổ phần):

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ **Tên chủ tài khoản:**

+ **Số tài khoản:**

Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):

Tài khoản chứng khoán số:

Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền):

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn vào ngày...../...../.....

Số cổ phần đã đăng ký mua: 482.856 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần)

Tôi/chúng tôi đề nghị (Tên đại lý chào bán cạnh tranh cổ phần) đồng ý cho tôi/chúng tôi thay đổi nội dung Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn như sau:

1.....

2.....

Trân trọng cảm ơn

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
Chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)



Mẫu 03

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: (Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Mã số nhà đầu tư (khi đăng ký tham gia cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần):

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ Tên chủ tài khoản:

+ Số tài khoản:

Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):

Tài khoản chứng khoán số:

Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền):

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn vào ngày...../...../.....

Số cổ phần đã đăng ký mua: 482.856 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần)

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn với lý do:

.....

.....

.....

Chúng tôi/Tôi xin chân thành cảm ơn./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu 04

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: (Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Quốc tịch:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Tên giao dịch và Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Mã số nhà đầu tư (khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh):.....

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ **Tên chủ tài khoản:**

+ **Số tài khoản:**.....

Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):

Tài khoản chứng khoán số:

Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền):

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Tôi/chúng tôi đã đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn vào ngày/...../.....

Số cổ phần đã đăng ký mua: 482.856 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần)

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

- ☐ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này).
- ☐ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh đã bị mất.

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Phần dành cho Đại lý chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư cá nhân/tổ chức:

.....
Số CMND/Số Hộ chiếu/Số ĐKKD:
vào lúc giờ.... ngày...../...../.....

Nhân viên giao dịch

Kiểm soát

Mẫu 05

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- (Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:..... **Fax:**.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:..... **Ngày cấp:**.....

Nơi cấp:.....

Người đại diện (đối với tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:**

Nơi cấp:.....

Do không có điều kiện trực tiếp tham dự phiên chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn được tổ chức vào ngày .../.../....., nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Tên tổ chức hoặc cá nhân.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:..... **Ngày cấp:**..... **Nơi cấp:**.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... **Fax:**.....

Thay mặt tôi/chúng tôi tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh, nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh).
2. Làm các thủ tục liên quan đến đề nghị thay đổi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, đề nghị cấp lại phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
3. Ghi giá, khối lượng, các thông tin liên quan, ký vào phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham dự phiên chào bán cạnh tranh.
4. Ký Hợp đồng chuyển nhượng và làm các thủ tục liên quan đến chuyển nhượng cổ phần theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần (trong trường hợp trúng giá).

[Tên tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền]có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

[Tên tổ chức hoặc cá nhân ủy quyền]cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm về các quyết định của [Tên tổ chức hoặc cá nhân nhận ủy quyền] trong phạm vi nội dung ủy quyền.

Người được ủy quyền

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Người ủy quyền

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN

Mẫu 06

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

Mã số nhà đầu tư:..... (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN

Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Số Tài khoản sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

Mở tại:.....

Số tài khoản chứng khoán:.....

Mở tại:.....

Số cổ phần đã đăng ký mua: 482.856 cổ phần

Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần

Giá khởi điểm: đồng/cp

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần: .../.../2020

Số tiền đặt cọc đã nộp: VND

Bằng chữ: đồng

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, tôi/chúng tôi đồng ý mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua (VND/ <u>1</u> cổ phần)		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
			482.856 cổ phần

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA

Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Ghi chú (Note):

- Khối lượng đặt mua phải đúng bằng khối lượng đã đăng ký tại Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần.
- Mức giá đặt mua tính trên một cổ phần.
- Mức giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày chào bán cạnh tranh (ngày T) sẽ được HOSE công bố trong ngày hết hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần (ngày T-1).
- Mức giá đặt mua không được thấp hơn giá khởi điểm và mức giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần.

Ví dụ 1:

- + Giá khởi điểm chào bán 16.700 đồng/cổ phần.
- + Giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn do HOSE công bố là 17.000 đồng/cổ phần.
- ➔ Nhà đầu tư phải ghi mức giá đặt mua không thấp hơn 17.000 đồng/cổ phần.

Ví dụ 2:

- + Giá khởi điểm chào bán 16.700 đồng/cổ phần.
- + Giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn do HOSE công bố là 15.000 đồng/cổ phần.
- ➔ Nhà đầu tư phải ghi mức giá đặt mua không thấp hơn 16.700 đồng/cổ phần

Mẫu 07

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN LƯỢNG LỚN QUA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

**Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước**

Tên tổ chức / cá nhân:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:**

Email:

Tên giao dịch và Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty cổ phần Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn

I. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại doanh nghiệp:

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn:cổ phần
- Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn:%
.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn
- Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn: %

II. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua:

Tôi/ Chúng tôi dự kiến đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, cụ thể như sau:

- Số cổ phần tổ chức/cá nhân dự kiến đăng ký mua: 482.856 cổ phần
(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần).
- Số cổ phần người có liên quan của tổ chức/cá nhân đăng ký mua:cổ phần
(Bằng chữ: cổ phần).

III. Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn sau khi mua qua chào bán cạnh tranh:

- Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn nếu mua thành công:%
- Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn của người có liên quan sau khi mua thành công:%

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu 08

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA THỎA THUẬN CỔ PHẦN

Kính gửi: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước/(Tên đại lý chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Địa chỉ:

Số điện thoại: **Fax:** **Email (nếu có):**

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (%):

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn (%):

Thông tin tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

+ **Tên chủ tài khoản:**

+ **Số tài khoản:**

+ **Mở tại (ghi cụ thể chi nhánh ngân hàng nơi mở tài khoản):**

Tài khoản chứng khoán số: **Mở tại:**

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu (của tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền):

Ngày cấp: **Nơi cấp:**

Theo Khoản 14.2 Điều 14 Quy chế chào bán cạnh tranh (“Quy định thỏa thuận trực tiếp”), Tôi/chúng tôi đồng ý đăng ký tham gia mua thỏa thuận cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, cụ thể như sau:

- Số cổ phần đăng ký mua: 482.856 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần).

- Số tiền đặt cọc đã nộp: đồng
(Bằng chữ:),
tương ứng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (.....
đồng/cổ phần).
- Giá đặt mua thỏa thuận: đồng/cổ phần
(Bằng chữ: đồng một cổ phần)

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Các thông tin của Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.
- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung thông tin khác liên quan đến Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn cũng như các điều kiện về bán thỏa thuận tại Khoản 14.2 Điều 14 trong Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung bán thỏa thuận trên của Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn và đồng ý thực hiện mua cổ phần theo hình thức thỏa thuận trực tiếp của SCIC.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.
- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các Quy định thỏa thuận trực tiếp do Quý Cơ quan công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Nếu vi phạm, Tôi/Chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ

Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Ghi chú (Note):

- Mức giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn (ngày T) được HOSE công bố trên Website www.hsx.vn.
- Mức giá đặt mua thỏa thuận không được thấp hơn giá khởi điểm và mức giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn.
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký;
- Bước giá: 100 đồng.
- Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Đơn đăng ký mua thỏa thuận. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá là cả lô toàn bộ số lượng cổ phần chào bán cạnh tranh. Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.

Ví dụ 1:

- + Giá khởi điểm chào bán 16.700 đồng/cổ phần
- + Giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn là 17.000 đồng/cổ phần
- ➔ Nhà đầu tư phải ghi mức giá đặt mua thỏa thuận không thấp hơn 17.000 đồng/cổ phần.

Ví dụ 2:

- + Giá khởi điểm chào bán 16.700 đồng/cổ phần
- + Giá sàn của cổ phiếu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng vốn là 15.000 đồng/cổ phần.
- ➔ Nhà đầu tư phải ghi mức giá đặt mua thỏa thuận không thấp hơn 16.700 đồng/cổ phần

Mẫu 09

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn;
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-ĐTKDV ngày tháng năm 2020 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước Về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn;
- Căn cứ Thông báo ngày/...../2020 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước thông báo về kết quả bán cổ phần tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2020, tại....., Chúng tôi gồm các bên dưới đây:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (“SCIC”) – là cổ đông của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn.

- Địa chỉ : Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Đại diện : Ông Chức vụ:

(Theo giấy ủy quyền số).

(sau đây gọi tắt là “SCIC”)

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: (Tên tổ chức/cá nhân:.....)

- Địa chỉ:.....

- CMND/CC/HC (nếu là cá nhân) số..... do CA.....cấp ngày...

- Đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) số..... do cấp ngày.....

- Đại diện (nếu là pháp nhân):; Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền (nếu đại diện theo ủy quyền) số:..... ngày...../...../.....
của.....

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

Hai bên tự nguyện, thỏa thuận và cùng thống nhất ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (dưới đây gọi tắt là “Hợp đồng”) với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng, số lượng, giá chuyển nhượng và tổng giá trị chuyển nhượng :

Theo Hợp đồng này, SCIC đồng ý chuyển nhượng cho Bên B và Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn với chi tiết như sau:

1.1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn

1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

1.3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

1.4. Số lượng: 482.856 cổ phần

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm năm mươi sáu cổ phần).

1.5. Giá chuyển nhượng: đồng/cổ phần.

(Bằng chữ: một cổ phần)

1.6. Tổng giá trị chuyển nhượng: đồng.

(Bằng chữ: đồng chẵn).

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán

2.1. Bên B có nghĩa vụ trả tiền cho SCIC “Tổng giá trị chuyển nhượng” cổ phần bằng đồng Việt Nam như nêu tại Khoản 1.6 Điều 1 của Hợp đồng này (Bao gồm cả tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC) là:..... đồng (Bằng chữ:đồng) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản sau đây:

- Tên người thụ hưởng: Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước;

- Số Tài khoản: 99010000000326

- Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Hội sở chính

Số tiền mà Bên B đặt cọc khi đăng ký mua cổ phần của SCIC được khấu trừ vào “Tổng giá trị chuyển nhượng” khi Bên B thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho SCIC.

2.2. Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả tiền cho SCIC như nêu tại Khoản 2.1 Điều này trước... giờ, ngày....

Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. SCIC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B (sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho SCIC) theo đúng quy định của pháp luật. Thủ tục lưu ký, sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang cho Bên B được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán”.

2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ SCIC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của SCIC

1. SCIC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn theo quy định của pháp luật cho Bên B;

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Cam kết và đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch chuyển nhượng được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;

3. Yêu cầu SCIC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

4. Phối hợp với SCIC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu SCIC yêu cầu);

5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng, hoà giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản khác

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được hủy ngang nếu không xảy ra vi phạm.
2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này;
3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, SCIC và Bên B mỗi bên giữ hai (02) bản.

ĐẠI DIỆN SCIC

ĐẠI DIỆN BÊN B

